



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ

Đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021-2025)-Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Quy chế được xác lập nhằm quy định cụ thể về nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2021-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường (ĐHĐCĐBT) năm 2023.

Điều 2. Danh sách bầu cử, nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT, BKS

1. Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thu thập thông tin liên quan đến các ứng cử viên HĐQT, BKS được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

2. Số lượng thành viên HĐQT, BKS bầu bổ sung nhiệm kỳ 2021-2025:

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên;
- Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung: 01 thành viên.

Điều 3. Điều kiện trở thành thành viên HĐQT, BKS

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 30 Điều lệ công ty. Thành viên HĐQT phải là người có đủ điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;
- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

- Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế khác của Công ty theo từng thời điểm.

2. Thành viên BKS viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định



tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Điều 46 Điều lệ Công ty. Thành viên BKS phải là người có đủ điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm theo quy định Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định nêu trên, Kiểm soát viên không được là người có quan hệ gia đình với người đại diện phần vốn, người có thẩm quyền cử người đại diện phần vốn của UBND thành phố Đà Nẵng tại Công ty.

Điều 4. Quyền và Hồ sơ tham gia Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Quyền đề cử và ứng cử thành viên HĐQT:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 Điều lệ Công ty. Việc đề cử số lượng ứng cử viên HĐQT tùy theo tỷ lệ số cổ phần cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

+ Từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;

+ Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;

+ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;

+ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;

+ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;

+ Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;

+ Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;

+ Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải

được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

2. Quyền đề cử và ứng cử thành viên BKS:

Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số cổ phần biểu quyết để đề cử ứng cử viên BKS theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Điều lệ Công ty. Việc đề cử số lượng ứng cử viên BKS tùy theo tỉ lệ số cổ phần cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

- Từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;

- Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa (02) hai ứng viên;

- Từ 30% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS, bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu quy định);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu quy định)

- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

Điều 5. Phiếu biểu quyết/bầu cử

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS được in sẵn họ tên các ứng cử viên, sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, do Ban tổ chức phát hành và được đóng dấu treo của Công ty.

- Trên phiếu có in: Họ, Tên cổ đông; Mã số tham dự; Tổng số Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền; Tổng số phiếu bầu.

- Mỗi cổ đông tham dự/cổ đông được ủy quyền tham dự sẽ được phát 01 phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội lần này.

Điều 6. Phương pháp bầu cử

1. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và văn bản hướng dẫn thi hành, việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cụ thể như sau:

- Số lượng bổ sung thành viên HĐQT: 01 thành viên;

- Số lượng bổ sung thành viên BKS: 01 thành viên.

2. Tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc ủy quyền của cổ đông được tính như sau:

Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS: là số cổ phần sở hữu và được ủy quyền của cổ đông hoặc đại diện cổ đông **nhân với 01** thành viên HĐQT/ BKS được bầu.

3. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT, BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được phát một phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, Cổ đông đánh dấu vào ô **“Bầu dồn phiếu”** của các ứng viên tương ứng.

+ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, Cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: Trong trường hợp Cổ đông vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô **“Số phiếu bầu”** thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

Điều 7. Quy định về phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông.

- Phiếu không ghi số phiếu bầu cho ứng cử viên được chọn hoặc không đánh dấu X vào cả 02 ô **“Bầu dồn phiếu”** và **“Số phiếu bầu”** của ứng cử viên được chọn.

- Gạch tên toàn bộ các ứng cử viên.

- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử.

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

- Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa; Phiếu không còn nguyên vẹn.

- Phiếu bầu cho các ứng cử viên ghi bằng % hoặc ghi tỷ lệ, hệ số.

- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;

- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu: 03 người do chủ tọa đề cử và được đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thê lệ bầu cử.

- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử.

- Tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Lưu ý: Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử, để cử vào thành viên HĐQT, BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu của cổ đông (nếu có).

Điều 9. Điều kiện trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định là ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì Đại hội đồng cổ đông biểu quyết trực tiếp đối với những người đó.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua với tỷ lệ phiếu thuận trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Thanh Phúc